

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 26.3.2021
V/v tranh chấp: “Thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C - TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Yến Trinh**

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Trần Quốc Thịnh**

2. Ông **Nguyễn Văn Hải**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Ngọc Thanh Tuyền** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện C.

Ngày 26 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 561/2020/TLST – HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2020 về tranh chấp “Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh **Võ Minh L**, sinh năm: 1984

Địa chỉ: Số 49, khu 4, thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An

- Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Kiều T**, sinh năm: 1991

Địa chỉ: Ấp 3, xã P, huyện C, tỉnh Long An

(Nguyên đơn có mặt; bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 18/11/2020 và lời khai tại phiên tòa nguyên đơn anh Võ Minh L trình bày như sau: Anh và chị Nguyễn Thị Kiều T đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 133/2019/QĐST – HNGĐ ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An. Theo quyết định của Tòa án thì chị T là người trực tiếp nuôi 02 con chung tên Võ Gia H, sinh ngày 03/9/2011 và Võ Gia M, sinh ngày 10/9/2015 và anh cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 500.000 đồng / 01 đứa con. Sau khi ly hôn anh có cấp dưỡng nuôi con cho chị T được 02 tháng, sau đó chị T có gia đình riêng nên anh rước 02 con chung về chăm sóc cho đến nay. Nay anh yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con cho anh được nuôi 02 con chung của anh và chị T tên Võ Gia H và Võ Gia M, anh không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Kiều T trình bày tại bản tự khai ngày 21/12/2020 như sau: Chị và anh L đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 133/2019/QĐST – HNGĐ ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An và chị là người được quyền trực tiếp nuôi 02 con chung tên

Võ Gia H, sinh ngày 03/9/2011 và Võ Gia M, sinh ngày 10/9/2015. Hiện nay 02 con chung đang ở với anh L nên anh L yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con thì chị cũng đồng ý để cho anh L được trực tiếp nuôi 02 con chung và chị không cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho chị Nguyễn Thị Kiều T nhưng chị T có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị T.

[2] Về nội dung:

[2.1] Anh Võ Minh L khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con với chị Nguyễn Thị Kiều T là quan hệ pháp luật “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2.2] Anh Võ Minh L và chị Nguyễn Thị Kiều T đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 133/2019/QĐST – HNGĐ ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An. Anh L và chị T có 02 con chung tên Võ Gia H, sinh ngày 03/9/2011 và Võ Gia M, sinh ngày 10/9/2015. Sau khi ly hôn chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và anh L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 500.000 đồng / 01 đứa con cho đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi. Đến ngày 18/11/2020 anh L làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh L được quyền nuôi dưỡng 02 con chung với lý do chị T đã có gia đình riêng không thể chăm sóc con được nữa và hiện nay 02 con chung đang do anh L nuôi dưỡng. Xét thấy tại bản tự khai ngày 21/12/2020 mà chị T nộp cho Tòa án chị T cũng xác định 02 cháu Võ Gia H và Võ Gia M hiện đang sống với anh L và chị T cũng đồng ý thay đổi người trực tiếp nuôi con để anh L được nuôi 02 con chung. Hơn nữa cháu Võ Gia H cũng có nguyện vọng được sống với cha nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Võ Minh L đối với chị Nguyễn Thị Kiều T về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, anh L được trực tiếp nuôi 02 con chung của anh L và chị T tên Võ Gia H và Võ Gia M.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh L không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kiều T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Hoàn lại tiền tạm ứng án phí cho anh Võ Minh L.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 147, khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Võ Minh L đối với chị Nguyễn Thị Kiều T về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Anh Võ Minh L được trực tiếp nuôi 02 con tên Võ Gia H, sinh ngày 03/9/2011 và Võ Gia M, sinh ngày 10/9/2015 mà hiện nay anh L đang nuôi dưỡng, chăm sóc.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kiều T phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho anh Võ Minh L 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai số 0009118 ngày 25/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự được quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

TRẦN THỊ YẾN TRINH

**Thành Viên
Hội Đồng Xét Xử**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Yến Trinh

